

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Phường 1, ngày 15 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác Cải cách hành chính năm 2024

Thực hiện Công văn số 33/NV-CCHC ngày 28/02/2023 của Phòng Nội vụ thị xã Quảng Trị về việc hướng dẫn báo cáo cải cách hành chính định kỳ. UBND phường báo cáo kết quả thực hiện Cải cách hành chính năm 2024 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đối với công tác cải cách hành chính

Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC của UBND phường trong thời gian qua đã có nhiều đổi mới, tích cực, với tinh thần trách nhiệm cao đã tập trung chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao công tác CCHC. Để triển khai thực hiện tốt công tác CCHC năm 2024, UBND phường ban hành kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 24/01/2024 về CCHC nhà nước phường 1 năm 2024.

Kế hoạch CCHC của UBND phường năm 2024 đã xác định 07 tiêu chí với 52 nhiệm vụ (11 nhiệm vụ trong công tác chỉ đạo, điều hành và 41 nhiệm vụ thuộc 6 lĩnh vực CCHC); kế hoạch đề ra giải pháp cụ thể phải thực hiện trong năm, phân định rõ trách nhiệm tham mưu các bộ phận, công chức chuyên môn, thời hạn hoàn thành và kết quả đạt được.

Kết quả thực hiện kế hoạch CCHC trong năm 2024: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các công chức phường đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đúng nhiệm vụ và đảm bảo yêu cầu kế hoạch đề ra; đã hoàn thành 52/52 nhiệm vụ, đạt 100% Kế hoạch (có bảng tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch đính kèm Báo cáo này).

Trong năm 2024, UBND phường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC. Các văn bản được ban hành đảm bảo tính kịp thời, khả thi, phù hợp với các nội dung và quy định của văn bản quy phạm pháp luật cũng như các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; việc tổ chức, chỉ đạo triển khai được thực hiện thường xuyên nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ tốt cho nhân dân (Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo Báo cáo).

UBND phường đã tổ chức hội nghị đánh giá kết quả chỉ số CCHC năm 2023, nhiệm vụ và giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC của UBND phường năm 2024. Tại hội nghị đã đánh giá chỉ số CCHC đã được UBND thị xã thẩm định và công bố, qua đó chỉ đạo các bộ phận liên quan tham mưu, khắc

phục các tiêu chí đạt điểm thấp trong năm 2023 để nâng cao công tác CCHC trong năm 2024.

Tổ chức phổ biến, quán triệt đến các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức về công tác Cải cách hành chính và nêu rõ trách nhiệm của các bộ phận liên quan trong thực hiện Cải cách hành chính.

UBND phường duy trì các cuộc họp giao ban vào sáng thứ 2 hàng tuần. Qua đó đánh giá và chỉ đạo việc thực hiện công tác CCHC trong thời gian tới.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại buổi Hội nghị cán bộ, công chức và người lao động, lãnh đạo UBND phường đã quán triệt nhiệm vụ CCHC năm 2024 cho tất cả cán bộ, công chức và người lao động phường.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; thực hiện tốt công tác dịch vụ công toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện tốt mô hình ngày thứ Hai “Ngày không hẹn” và “Ngày không viết”; thực hiện tốt việc chứng thực bản sao điện tử, thanh toán trực tuyến.

Chỉ đạo niêm yết lại bảng thông báo mức thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường; niêm yết lại các thủ tục hành chính được bổ sung, mới ban hành tại bảng niêm yết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của UBND phường.

Chỉ đạo đăng tải bảng niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh kiến nghị về giải quyết TTHC và đăng tải bảng thông báo mức thu phí, lệ phí giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND phường lên trang <http://phuong1.quangtri.quangtri.gov.vn/>.

2. Về đánh giá cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm:

UBND phường đã xây dựng và ban hành các kế hoạch về công tác CCHC. Chỉ đạo các bộ phận bám sát Kế hoạch và thực hiện có hiệu quả theo mốc thời gian đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Trong năm 2024, UBND phường đã triển khai thực hiện hoàn thành 52/52 nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Đạt 100% so với kế hoạch.

3. Đánh giá về công tác kiểm tra CCHC:

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 18/3/2024 về việc tự kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính năm 2024 và ban hành Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc thành lập Tổ tự kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024.

UBMTTQVN phường đã ban hành kế hoạch số 05/KH-MTTQ-BTT ngày 16/8/2024 về giám sát công tác Cải cách hành chính trên địa bàn phường năm 2024; Quyết định số 23/QĐ-MTTQ-BTT ngày 17/8/2024 về thành lập đoàn giám sát thực hiện công tác CCHC trên địa bàn phường năm 2024; Thông báo

số 06/TB-MTTQ-BTT ngày 17/8/2024 chương trình làm việc của đoàn giám sát về thực hiện kế hoạch giám sát công tác CCHC trên địa bàn Phường 1.

Qua quá trình kiểm tra, giám sát Đoàn đã nêu ra những tồn tại, hạn chế và đề nghị UBND phường thực hiện các biện pháp khắc phục, báo cáo Đoàn. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng công tác CCHC.

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC:

- Xác định tầm quan trọng của công tác CCHC, UBND phường đã chỉ đạo bộ phận liên quan xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC, trong đó chú trọng quán triệt, tuyên truyền, phổ biến kế hoạch CCHC; giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; tuyên truyền hướng dẫn về thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; chứng thực bản sao điện tử; thanh toán trực tuyến; tuyên truyền những mô hình, sáng kiến về công tác CCHC.

- Về triển khai thực hiện: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/12/2024, UBND phường đã hoàn thành 12/12 nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 07/02/2024 về tuyên truyền CCHC trên địa bàn Phường 1 và đã triển khai tuyên truyền CCHC bằng tờ rơi về chứng thực bản sao điện tử trên địa bàn phường.

- Chỉ đạo tuyên truyền trên hệ thống bảng đèn Led tại trụ sở UBND phường về công tác CCHC.

Ngoài ra, UBND phường đã tổ chức tuyên truyền tại các buổi trực báo tháng, giao ban ngày thứ 2 hàng tuần đến toàn thể CBCC của phường và ban cán sự các khu phố về kế hoạch CCHC năm 2024, kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024. Đồng thời chỉ đạo các khu phố tuyên truyền thông qua các buổi họp dân tại khu phố.

- UBND phường phối hợp với UBMTTQVN và các đoàn thể phường thực hiện công tác tuyên truyền đến các hội viên, đoàn viên nắm các chủ trương của nhà nước về công tác CCHC; UBND phường thường xuyên tuyên truyền thông qua hướng dẫn trực tiếp cho người dân đến thực hiện các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường về dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trong thời gian chờ đợi giải quyết các TTHC để người dân hiểu rõ hơn về dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Việc tuyên truyền CCHC đã nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Số lượng tin, bài tuyên truyền CCHC tương ứng với các hình thức tuyên truyền: UBND phường thực hiện tuyên truyền công tác CCHC thông qua Trang thông tin điện tử của phường với 10 bài tin, 06 video, 01 bài viết, 11 văn bản, 02 hình ảnh và 01 phóng sự về công tác cải cách hành chính trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao:

UBND phường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất đảm bảo đúng thời gian, đúng quy định. Tính đến thời điểm 14/12/2024, UBND phường được UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã giao 21 nhiệm vụ trên phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ, đến nay UBND phường đã hoàn thành 20/21 nhiệm vụ trong đó có 01 nhiệm vụ hoàn thành chậm; 01 nhiệm vụ đang thực hiện.

6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại phường:

UBND phường tiếp tục áp dụng có hiệu quả mô hình thứ Hai “Ngày không viết” và “Ngày không hẹn” trong giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường được Chủ tịch UBND thị xã công nhận tại Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 21/11/2023. Ngày không viết nhằm mục đích hỗ trợ các công dân là những người lớn tuổi, người có trình độ học vấn thấp, người gặp khó khăn khi viết chữ hoặc điền các thông tin vào hồ sơ. Qua đó tạo không khí gần gũi giữa cán bộ, công chức và công dân khi đến giao dịch, góp phần đáp ứng sự hài lòng của tổ chức, công dân; ngày không hẹn nhằm mục đích giải quyết và trả kết quả ngay cho tổ chức, công dân đối với các TTHC đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu khi tổ chức, công dân đến giao dịch vào các ngày Thứ hai hàng tuần, qua đó nâng cao tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng và trước hẹn.

Kết quả đạt được từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/12/2024:

+ Đối với các TTHC không hẹn, không viết: Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận: 51 hồ sơ; thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở: 10 hồ sơ; thủ tục đăng ký kết hôn: 09 hồ sơ; thủ tục đăng ký khai tử: 02 hồ sơ; cấp bản sao trích lục hộ tịch: 13 hồ sơ; thủ tục đăng ký khai sinh: 09 hồ sơ; thủ tục cấp GXNTTHN: 09 hồ sơ; thủ tục chứng thực chữ ký: 04 hồ sơ.

+ Đối với TTHC không viết: Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội: 04 hồ sơ; thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch: 03 hồ sơ; thủ tục đăng ký khai tử: 01 hồ sơ.

Năm 2024, UBND phường triển khai thực hiện sáng kiến kinh nghiệm trong công tác cải cách hành chính với nội dung: Hỗ trợ công dân lấy lại mật khẩu tài khoản định danh điện tử VNeID và hướng dẫn công dân đăng nhập tài khoản VNeID để nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND phường đã được UBND thị xã Quảng Trị công nhận tại Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 21/11/2024.

II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính

1. Về cải cách thể chế

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Trong năm 2024, HĐND và UBND phường không ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

UBND phường đã ban hành và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2024 về việc thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2024; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 06/02/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024. Trong năm 2024, UBND phường không có trường hợp nào xử phạt vi phạm hành chính.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:

UBND phường ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 06/02/2024 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hòa giải cơ sở, xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 09/4/2024 về triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 29/11/2024 về triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật căn cước.

UBND phường đã chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức phong phú và thiết thực như: Tuyên truyền lồng ghép thông qua các buổi trực báo tháng, các buổi họp dân ở khu dân cư, tủ sách pháp luật, trên Trang thông tin điện tử của phường...đã góp phần quan trọng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. UBND phường đã chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức phong phú và thiết thực như: Tuyên truyền lồng ghép thông qua các buổi trực báo tháng, các buổi họp dân ở khu dân cư, tủ sách pháp luật, trên Trang thông tin điện tử của phường...đã góp phần quan trọng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được duy trì có nề nếp theo đúng quy định. UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 09/01/2024 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024. Qua rà soát HĐND và UBND không có ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Kết quả rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

UBND phường đã triển khai rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đảm bảo theo quy định tại Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 20/3/2024; Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 26/8/2024; Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 10/10/2024 về báo cáo kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

2.2. Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đơn vị, địa phương (tính đến ngày 14 tháng 12 năm 2024): 25 lĩnh vực

với 124 thủ tục (đã triển khai niêm yết tại bảng niêm yết công khai TTHC Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường; trên trang thông tin điện tử của phường).

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa:

UBND phường đã ban hành Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 về ban hành quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Hiện nay phòng làm việc được trang bị cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ gồm: 06 máy tính; 05 máy in; 02 máy Scan; 07 tủ đựng hồ sơ, tài liệu; camera theo dõi; 01 ti vi để tuyên truyền, đăng tải các TTHC và bàn để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ trực tuyến. Bố trí đầy đủ ghế ngồi chờ, bàn để viết, nước uống cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch; có đầy đủ sổ theo dõi, phiếu nhận hồ sơ, phiếu hẹn trả kết quả đảm bảo theo quy định.

Về phần mềm ứng dụng: Các phần mềm ứng dụng hoạt động nhiều lúc còn chậm; về cơ chế phối hợp đảm bảo.

Về chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức và người lao động: Hiện nay, không có chế độ hỗ trợ cho công chức viên chức và người lao động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả .

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; số hóa hồ sơ; thanh toán trực tuyến; chứng thực bản sao điện tử; kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (tính đến thời điểm ngày 14 tháng 12 năm 2024):

Trong năm 2024, UBND phường đã tiếp nhận và giải quyết 614 hồ sơ. Trong đó tiếp nhận trực tuyến 534 hồ sơ; tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính 79 hồ sơ; từ kỳ trước 01 hồ sơ; số hồ sơ giải quyết trước hạn 614 hồ sơ.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận: 608/615, đạt 98,86%.

+ Số hóa kết quả giải quyết TTHC: 616/616, đạt 100%.

+ Chứng thực bản sao điện tử: 49 bản

+ Liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT: 25 trường hợp.

+ Liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT, đăng ký thường trú: 30 trường hợp.

+ Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú: 05 trường hợp.

+ Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ mai táng, trợ cấp mai táng: 01 trường hợp

+ Thanh toán trực tuyến: 314 hồ sơ thanh toán trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia/485 hồ sơ tiếp nhận có quy định nghĩa vụ tài chính. Đạt tỷ lệ 64,74%.

+ Tổng số DVC TT một phần: 63; tổng số DVC TT một phần phát sinh hồ sơ: 35; tổng số DVC TT một phần phát sinh hồ sơ online: 33.

+ Tổng số DVC TT toàn trình: 69; tổng số DVC TT toàn trình phát sinh hồ sơ: 14; tổng số DVC TT phát sinh hồ sơ online: 14.

+ Tổng số hồ sơ online một phần: 468.

+ Tổng số hồ sơ cả trực tiếp và online một phần: 541.

Tỷ lệ hồ sơ online một phần: 86,51%

+ Tổng số hồ sơ online toàn trình: 77

+ Tổng số hồ sơ cả trực tiếp và online toàn trình: 82

Tỷ lệ hồ sơ online toàn trình: 93,9%

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC:

UBND phường đã triển khai, thực hiện theo Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính; thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức. Trong năm 2024, UBND phường không có hồ sơ quá hạn.

UBND phường đã niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh kiến nghị về giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và đăng tải trên trang thông tin điện tử của phường.

Trong năm 2024, UBND phường không có trường hợp nào phản ánh, kiến nghị liên quan đến giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy, ban hành Quy chế làm việc của UBND phường:

- Việc tổ chức bộ máy được sắp xếp phù hợp với tình hình địa phương, đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

- UBND phường đã ban hành Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 04/9/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy chế làm việc của UBND Phường 1, thị xã Quảng Trị, nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND phường về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan phường 1, thị xã Quảng Trị.

3.2. Kết quả phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn cho từng cán bộ, công chức cấp xã:

- UBND phường đã bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức đáp ứng được vị trí việc làm gắn với chuyên môn nghiệp vụ. Phân công rõ chức năng nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn cho từng cán bộ, công chức phường.

- Thường xuyên đánh giá chấn chỉnh đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt là Bộ phận TN&TKQ phường trong hoạt động phối hợp cũng như giải quyết

công việc được giao.

- Triển khai thực hiện Quyết định 392/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị; Công văn số 200/UBND-NV ngày 28/02/2022 của UBND thị xã về việc hướng dẫn bố trí số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn năm 2022. Đảm bảo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của UBND phường ngày càng được nâng cao.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước:

UBND phường thực hiện các quy định quản lý nhà nước theo phân cấp của cấp trên nhằm đáp ứng yêu cầu CCHC, đảm bảo tính thống nhất trong quản lý nhà nước, phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm.

- Đã rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc của các chức danh đảm bảo đúng theo chỉ tiêu.

- Tổ chức ký cam kết, thực hiện Quy chế phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong giải quyết công việc.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể từng công chức tại Bộ phận TN&TKQ trực tiếp giải quyết TTHC đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ.

4. Cải cách chế độ công vụ:

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương:

UBND phường thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, quán triệt đến các cán bộ, công chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc; ý thức, tác phong của mỗi một cán bộ, công chức phường ngày càng được chú trọng, luôn chấp hành tốt những việc cán bộ, công chức không được làm; thực hiện tốt văn hóa giao tiếp công sở, làm việc có hiệu quả không đi muộn, về sớm, không sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng; không vi phạm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, có đạo đức, phẩm chất trong sáng chuẩn mực đạo đức, giữ gìn sự văn minh, lịch sự. Không sử dụng rượu - bia trong giờ làm việc; đưa việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm. Hiện nay, UBND phường không có cán bộ, công chức bị kỷ luật.

- Kết quả cập nhật đầy đủ thông tin cán bộ, công chức trên hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức: Đã cập nhật đầy đủ thông tin cán bộ, công chức trên hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức tại địa chỉ: <https://thongtincvc.quangtri.gov.vn> (18/18 cán bộ, công chức), đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 19/02/2024 về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được quan tâm đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thái độ ứng xử, tinh thần trách nhiệm, hiệu quả sử dụng thời gian làm việc,... của đội ngũ cán bộ, công chức

trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; UBND phường đã cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức. Cụ thể:

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/12/2024, UBND phường tạo điều kiện 02 cán bộ, công chức tham gia lớp quản lý Nhà nước; 03 cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan nhà nước; 03 công chức tham gia tập huấn nghiệp vụ về hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; 04 công chức tham gia hội nghị trực tuyến hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và tái cấu trúc quy trình TTHC, cung cấp dịch vụ công liên thông theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết quả đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao:

Các cán bộ, công chức đều chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có trách nhiệm với công việc, chấp hành sự phân công của tổ chức và luôn hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương:

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao: Trong năm ước thực hiện thu ngân sách trên địa bàn là 6.083,375 triệu đồng/4.690 triệu đồng đạt 129,71% so với dự toán giao.

Thu ngân sách trên địa bàn được hưởng: Ước thực hiện: 1.110,729 triệu đồng/779 triệu đồng, đạt 142,58% so với dự toán giao; thu chuyển nguồn ngân sách: 832,636 triệu đồng, trong đó: Nguồn cải cách tiền lương: 740,568 triệu đồng Nguồn cấp sau 30/9 (Chương trình MT giảm nghèo): 52 triệu đồng Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi: 40,067 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Ước thực hiện năm 2024, UBND phường thực hiện 6 dự án đầu tư xây dựng cơ bản, trong đó trả nợ 2 dự án đã hoàn thành năm 2023 và 4 dự án mới năm 2024. UBND thị xã đã giao kế hoạch vốn XDCB là 579,38 triệu đồng, đến 10/12/2024 UBND phường đã hoàn thành giải ngân số tiền 579 triệu đồng, đạt 100% theo kế hoạch.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Năm 2024, Thanh tra thị xã Quảng Trị thanh tra việc thực hiện pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách đối với UBND Phường 1 từ ngày 01/01/2021- 31/12/2022. Sau khi có Kết luận thanh tra UBND phường đã thực hiện đầy đủ kiến nghị của Thanh Tra thị xã Quảng Trị như sau:

+ UBND phường đã ban hành Thông báo số 56/TB-UBND ngày 11/9/2024 Về việc niêm yết công khai Kết luận thanh tra số 75/KL-TTr ngày

04/9/2024 của Thanh tra thị xã Quảng Trị việc thực hiện pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách đối với UBND Phường 1 từ ngày 01/01/2021-31/12/2022. Niêm yết công khai tại Trụ sở UBND phường và trên trang Thông tin điện tử phường.

+ Tiến hành thu hồi và nộp số tiền vào tài khoản của Thanh tra thị xã theo Kết luận số 75/KL-TTr ngày 04/9/2024 của Thanh tra thị xã.

5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

UBND phường đã ban hành quy chế quản lý tài sản công tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 06/3/2023. Chấp hành các quy định, quy chế đã ban hành, niêm yết công khai kế hoạch mua sắm tài sản theo dự toán năm 2024. Việc công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, tài sản công tại phường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, theo mẫu 09a-CK/TSC. Hằng năm UBND phường đã thành lập hội đồng kiểm kê tài sản (Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 về việc thành lập ban kiểm kê tài sản cơ quan UBND phường 1); thanh lý tài sản được thực hiện theo hướng dẫn của Nghị định 151/2017, niêm yết công khai theo quy định.

5.3. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị:

Kết quả thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước Ngày 03/8/2023 UBND phường được giao quyền tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với UBND phường giai đoạn 2023-2025 (Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND thị xã Quảng Trị). Trên cơ sở đó UBND phường đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện một số quy định về chi tiêu trong đó có chi thu nhập tăng thêm đối với CBCC phường từ nguồn tiết kiệm theo quy định tại Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2023-2025. Tuy nhiên năm 2024 chưa thực hiện tiết kiệm tăng thu nhập: do năm 2024 thực hiện Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024, đơn vị đang tiến hành rà soát kinh phí để tính thu nhập tăng thêm cho CBCC phường.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

6.1. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn:

UBND phường đã ban hành Quyết định số 36/KH-UBND ngày 17/4/2024 về kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan phường 1 năm 2024; hiện tại UBND phường có 22/22 máy vi tính được kết nối đường truyền Internet tốc độ cao, đã kết nối và sử dụng mạng nội bộ (LAN) để trao đổi công việc; 100% CB, CC thường xuyên sử dụng công nghệ thông tin, phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc để kết nối trao đổi công việc, nhằm nâng cao hiệu quả công việc trong công tác CCHC.

6.2. Kết quả triển khai xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng:

Triển khai tiếp nhận, xử lý phát hành, quản lý văn bản điện tử và lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ <https://vpdt.quangtri.gov.vn> và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính qua phần mềm Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh; 100% cán bộ, công chức được cấp địa chỉ mail công vụ và thường xuyên sử dụng tài khoản công vụ để trao đổi công việc và gửi nhận văn bản điện tử qua mạng.

6.3. Kết quả áp dụng chữ ký số chuyên dùng; khai thác và vận hành Trang thông tin điện tử:

- Về áp dụng chữ ký số: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024, UBND phường thực hiện như sau: Văn bản đến: Tổng 2044, điện tử: 2044, giấy: 0, ký số: 1825, không ký số 219; văn bản đi: Tổng 780, điện tử: 780, giấy: 0, ký số: 755, không ký số: 25, lãnh đạo ký số: 754, đạt 96,66%.

- Về khai thác và vận hành Trang thông tin điện tử: UBND phường đã ban hành Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 về ban hành quy chế tổ chức, quản lý hoạt động của Trang thông tin điện tử và hoạt động BBT Trang thông tin điện tử phường 1.

Hiện nay, UBND phường tiếp tục vận hành Trang thông tin điện tử đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; các Văn bản của UBND phường được đăng tải trên Trang thông tin điện tử phuong1.quangtri.quangtri.gov.vn của phường đảm bảo kịp thời, đầy đủ đã tạo điều kiện thuận lợi trong phục vụ người dân; phổ biến kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước liên quan đến công tác CCHC; việc cập nhật kịp thời các văn bản, các hình ảnh, các tin bài liên quan đến tình hình phát triển KT-XH, QP-AN của phường đã giúp cho các tổ chức, cá nhân và người dân nắm bắt được nhanh hơn.

6.4. Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 07/02/2024 về tuyên truyền CCHC trên địa bàn phường 1 năm 2024; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/02/2024 về tổ chức tuyên truyền CCHC bằng tờ rơi về chứng thực bản sao điện tử trên địa bàn phường nhằm tuyên truyền, hướng dẫn đến các

tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trong giải quyết TTHC.

Hướng dẫn người dân tham gianộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND phường.

III. Duy trì và nâng cao chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI):

1. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm khắc phục các hạn chế theo 6 chỉ số nội dung; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính hướng đơn giản hóa và rút ngắn thời gian giải quyết, đưa 100% TTHC vào thực hiện theo cơ chế một cửa và cơ chế một cửa liên thông theo quy định.

2. Tập trung vào các chỉ số nội dung như: Tham gia của người dân; công khai minh bạch trong việc ra quyết định ở cấp địa phương nhất là các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất...trách nhiệm giải trình với người dân; thực hiện TTHC và cung cấp các dịch vụ cho người dân.

3. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Trong năm 2024, UBND phường thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định; đã tiếp nhận 02 lượt tiếp công dân thường xuyên và tiếp nhận 12 đơn kiến nghị, phản ánh của công dân. Hiện nay đã xử lý, giải quyết hoàn thành 12/12/ đơn.

4. Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức. Niêm yết công khai TTHC, đường dây nóng phản ánh kiến nghị liên quan đến giải quyết TTHC để người dân biết, thực hiện. Bố trí công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ có phẩm chất đạo đức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ nhằm đáp ứng sự hài lòng của người dân.

III. Đánh giá chung:

1. Mặt tích cực:

- Công tác CCHC của UBND phường trong năm 2024 được triển khai theo đúng Kế hoạch đã đề ra và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong công tác cải cách hành chính.

- Lãnh đạo UBND phường chỉ đạo sâu sát việc xây dựng và ban hành các kế hoạch thực hiện, các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai quyết liệt về công tác CCHC.

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, nhất là việc giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn phường. 100% hồ sơ đã được giải quyết trước hạn và đúng hạn không để nhân dân đi lại nhiều lần.

- Rà soát, niêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường để người dân dễ tiếp cận khi có nhu cầu. Lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân trong giải quyết TTHC đúng quy

định, tích cực triển khai việc nộp hồ sơ trực tuyến đối với các TTHC, việc thực hiện hồ sơ số hoá thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử được quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo theo chỉ tiêu đề ra.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC năm 2024 của phường vẫn đang còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Một số công dân không có điện thoại thông minh để đăng ký tài khoản dịch vụ công và thanh toán trực tuyến.
- Một số công dân là người lớn tuổi nên rất khó khăn trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến.
- Phần mềm một cửa điện tử tính phiên bản nâng cấp mới đưa vào sử dụng đến nay vẫn còn khó khăn trong quá trình thao tác xử lý hồ sơ, một số chức năng còn thiếu, rườm rà so với phần mềm cũ.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được xác định tại Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của UBND phường theo đúng tiến độ và đạt hiệu quả. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Tiếp tục xây dựng bài viết chuyên mục về tuyên truyền CCHC trên Trang thông tin điện tử của phường góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân về công tác CCHC; ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động của cơ quan; triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, phần mềm một cửa điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý cán bộ, công chức và các phần mềm chuyên ngành trong thực hiện công việc; ứng dụng chữ ký số trong ký, gửi nhận văn bản qua mạng.

3. Duy trì việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Đảm bảo 100% hồ sơ được giải quyết trước hạn và đúng hạn, không để hồ sơ trễ hẹn xảy ra.

5. Đẩy mạnh số hoá thành phần hồ sơ khi tiếp nhận và số hóa kết quả giải quyết TTHC; thanh toán trực tuyến; chứng thực bản sao điện tử.

6. Thường xuyên đôn đốc cán bộ, công chức phường cập nhật kịp thời thông tin cá nhân lên Hệ thống công chức viên chức khi có biến động và bổ sung hồ sơ cán bộ, công chức theo quy định.

7. Chỉ đạo tiếp tục duy trì thực hiện các mô hình, sáng kiến cải cách hành chính đã được công nhận trong những năm trước.

8. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao công tác CCHC; hướng dẫn người dân sử

dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trong giải quyết TTHC.

Trên đây là báo cáo công tác Cải cách hành chính năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của UBND phường./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã (B/c);
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- Phòng VH-TT thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã
- Đảng ủy, HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Lập Vũ Quỳnh

Phụ lục 01

**HỆ THỐNG CÁC VĂN BẢN ĐÃ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH
TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2024
của UBND Phường 1)*

STT	Tên loại văn bản	Số ký hiệu VB	Ngày tháng ban hành VB	Trích yếu nội dung văn bản
I	Báo cáo			
1	Báo cáo	01/BC-UBND	09/01/2024	Báo cáo đánh giá kết quả và đề nghị công nhận phường 1 đạt chuẩn tiếp cận pháp luật
2	Báo cáo	02/BC-UBND	09/01/2024	Báo cáo tổng kết thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp
3	Báo cáo	09/BC-UBND	19/01/2024	Báo cáo công tác CCTTHC tháng 1 năm 2024
4	Báo cáo	18/BC-UBND	19/02/2024	Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa VB QPPL của HĐND và UBND phường 1 2019-2023
5	Báo cáo	19/BC-UBND	21/02/2024	Báo cáo công tác CCTTHC tháng 2 năm 2024
6	Báo cáo	20/BC-UBND	27/02/2024	Báo cáo đánh giá chỉ số CCHC năm 2023, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chỉ số CCHC năm 2024
7	Báo cáo	25/BC-UBND	15/3/2024	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC quý 1 năm 2024
8	Báo cáo	28/BC-UBND	20/3/2024	Báo cáo kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ
9	Báo cáo	29/BC-UBND	20/3/2024	Báo cáo kết quả rà soát, xử lý vướng mắc, bất cập về TTHC
10	Báo cáo	30/BC-UBND	20/3/2024	Báo cáo công tác CCTTHC tháng 3 năm 2024
11	Báo cáo	42/BC-UBND	19/4/2024	Báo cáo công tác CCTTHC tháng 4 năm 2024
12	Báo cáo	50/BC-UBND	13/5/2024	Báo cáo công tác CCHC của UBND phường năm 2024
13	Báo cáo	55/BC-UBND	21/5/2024	Báo cáo công tác CCTTHC tháng 5
14	Báo cáo	60/BC-UBND	29/5/2024	Báo cáo nâng cao tỷ lệ hồ sơ

				DVCTT toàn trình và số hóa thành phần hồ sơ
15	Báo cáo	63/BC-UBND	31/5/2024	Báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác CCHC, KSTTHC của UBND phường năm 2024
16	Báo cáo	73/BC-UBND	14/6/2024	Báo cáo công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2024
17	Báo cáo	74/BC-UBND	14/6/2024	Báo cáo tình hình kết quả thực hiện kiểm soát TTHC quý 2 năm 2024
18	Báo cáo	78/BC-UBND	21/6/2024	Báo cáo công tác CCHC tháng 6 năm 2024
19	Báo cáo	88/BC-UBND	19/7/2024	Báo cáo công tác CCHC tháng 7 năm 2024
20	Báo cáo	104/BC-UBND	20/8/2024	Báo cáo công tác CCHC tháng 8 năm 2024
21	Báo cáo	106/BC-UBND	22/8/2024	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện kết luận phiên hội nghị đối thoại với hộ nghèo, hộ cận nghèo về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2024
22	Báo cáo	107/BC-UBND	22/8/2024	Báo cáo công tác CCHC năm 2024
23	Báo cáo	108/BC-UBND	26/8/2024	Báo cáo kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC
24	Báo cáo	117/BC-UBND	13/9/2024	Báo cáo công tác CCHC quý 3 năm 2024
25	Báo cáo	118/BC-UBND	13/9/2024	Báo cáo tình hình kết quả thực hiện kiểm soát TTHC quý 3
26	Báo cáo	123/BC-UBND	20/9/2024	Báo cáo công tác CCHC tháng 9 năm 2024
27	Báo cáo	129/BC-UBND	10/10/2024	Báo cáo công tác CCHC UBND phường năm 2023 (Phục vụ đoàn giám sát của Ban pháp chế HĐND phường)
28	Báo cáo	130/BC-UBND	10/10/2024	Báo cáo kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC
29	Báo cáo	131/BC-UBND	15/10/2024	Báo cáo duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVNISO 9001:2015 năm 2024
30	Báo cáo	132/BC-UBND	16/10/2024	Báo cáo kết quả khắc phục công tác

				CCHC sau kiểm tra
31	Báo cáo	134/BC-UBND	18/10/2024	Báo cáo công tác CCHC tháng 10 năm 2024
32	Báo cáo	147/BC-UBND	01/11/2024	Báo cáo công tác tuyên truyền CCHC năm 2024
33	Báo cáo	150/BC-UBND	01/11/2024	Báo cáo kết quả hoạt động của trang thông tin điện tử phường năm 2024
34	Báo cáo	171/BC-UBND	15/11/2024	Báo cáo kết quả thực hiện cam kết nâng cao các chỉ số CCHC năm 2024 giữa Chủ tịch UBND phường với BCĐ CCHC thị xã
II	Công văn			
35	Công văn	10/CV-UBND	16/01/2024	về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC năm 2024
36	Công văn	21/CV-UBND	27/02/2024	về việc đăng ký nội dung cam kết đẩy mạnh CCHC và nâng cao chỉ số PAR INDEX, PAPI năm 2024
37	Công văn	68/UBND-VP	31/5/2024	Tiếp tục duy trì và nâng cao chỉ số CCHC 6 tháng cuối năm 2024
III	Kế hoạch			
38	Kế hoạch	07/KH-UBND	24/01/2024	Kế hoạch CCHC nhà nước phường 1 năm 2024
39	Kế hoạch	09/KH-UBND	24/01/2024	Kế hoạch thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2024
40	Kế hoạch	11/KH-UBND	31/01/2024	Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn phường năm 2024
41	Kế hoạch	14/KH-UBND	06/02/2024	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024
42	Kế hoạch	15/KH-UBND	06/02/2024	Kế hoạch công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024
43	Kế hoạch	16/KH-UBND	07/02/2024	Kế hoạch tuyên truyền CCHC trên địa bàn phường 1
44	Kế hoạch	17/KH-UBND	16/02/2024	Kế hoạch tuyên truyền CCHC bằng tờ rơi về chứng thực bản sao điện

				từ trên địa bàn phường
45	Kế hoạch	20/KH-UBND	22/02/2024	Kế hoạch triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2024
46	Kế hoạch	23/KH-UBND	07/03/2024	Kế hoạch công tác văn thư lưu trữ năm 2024
47	Kế hoạch	26/KH-UBND	18/3/2024	Kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện CCHC năm 2024
48	Kế hoạch	32/KH-UBND	29/3/2024	Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024
49	Kế hoạch	33/KH-UBND	03/4/2024	Kế hoạch duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND phường
50	Kế hoạch	36/KH-UBND	17/4/2024	Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan phường 1 năm 2024
51	Kế hoạch	02/KH-UBND	09/01/2024	Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2024
52	Kế hoạch	16/KH-UBND	19/02/2024	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC
53	Kế hoạch	36/KH-UBND	15/4/2024	Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung cam kết với trường ban chỉ đạo CCHC
54	Kế hoạch	37/KH-UBND	16/02/2024	Kế hoạch thực hiện đề án văn hóa công vụ năm 2024
55	Kế hoạch	26/KH-UBND	18/3/2024	Kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC năm 2024
56	Kế hoạch	32/KH-UBND	29/3/2024	Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024
57	Kế hoạch	33/KH-UBND	03/4/2024	Kế hoạch duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND phường
58	Kế hoạch	36/KH-UBND	17/4/2024	Về chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan phường
59	Kế hoạch	46/KH-UBND	11/6/2024	Về tổ chức hội nghị đối thoại với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới

				thoát nghèo, cận nghèo năm 2024 về chính sách giảm nghèo
60	Kế hoạch	50/KH-UBND	01/7/2024	Về khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC được chỉ ra tại báo cáo số 91
61	Kế hoạch	52/KH-UBND	03/7/2024	Về tổ chức ra quân lấy lại mật khẩu tài khoản định danh điện tử VNeID
62	Kế hoạch	77/KH-UBND	25/9/2024	Vận động, thu nhận và cài đặt kích hoạt tài khoản định danh điện tử
IV	Thông báo			
63	Thông báo	08/TB-UBND	28/02/2024	Thông báo kết luận của đồng chí Lê Thị Huệ, PCT UBND phường tại phiên đánh giá kết quả chỉ số CCHC năm 2023; nhiệm vụ và giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC của UBND phường năm 2024
64	Thông báo	37/TB-UBND	08/7/2024	Thông báo kết luận của CT UBND phường tại hội nghị đối thoại với các hộ dân thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo về công tác giảm nghèo bền vững năm 2024
V	Quyết định			
65	Quyết định	37/QĐ-UBND	18/3/2024	Về việc thành lập tổ tự kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC năm 2024
66	Quyết định	38/QĐ-UBND	18/3/2024	Quyết định ban hành quy chế thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc
67	Quyết định	97/QĐ-UBND	21/8/2024	Về kiện toàn BCD xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015
68	Quyết định	100/QĐ-UBND	26/8/2024	Về phân công thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn phường
69	Quyết định	105/QĐ-UBND	30/8/2024	Về việc kiện toàn BCD CCHC UBND phường

Biểu mẫu 1
Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	66	
2	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm	%	100	
2.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	52	
2.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	52	
3	Kiểm tra, giám sát công tác CCHC			
3.1	Số đợt kiểm tra, giám sát	Đợt	02	
3.2	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, giám sát	%	100	
3.2.1	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra, giám sát	Vấn đề	03	
3.2.2	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	03	
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã giao			
4.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	21	
4.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	20	
4.3	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	01	
4.4	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
5	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	1	
5.1	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	612	
5.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0, phát phiếu = 1, Kết hợp = 2	0	
6	Công tác tuyên truyền CCHC			
6.1	Số lượng bài viết đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Bài	10	

6.2	Số lượng tin, bài đăng tải trên báo Quảng Trị và các tạp chí (nếu có)	Tin, bài	0	
6.3	Số lượng bản tin, phóng sự...trên Đài phát thanh	Bản tin, phóng sự	1	
7	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Tổng số VBQPPL do địa phương ban hành	Văn bản	0	
1.1	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	0	
2	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	
2.1	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.2	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.1	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.2	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3	Rà soát VBQPPL			
3.1	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền	Văn bản	0	
3.2	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
3.2.1	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
3.2.2	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

Biểu mẫu 3
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Thống kê TTHC			
1.1	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	124	
1.4.1	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	137	
2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	02	
2.2	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	56	
2.3	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	03	
3	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100%	
3.1.1	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	614	
3.1.2	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	614	
4	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%		
4.1	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	0	
4.2	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	0	

Biểu mẫu 4
Cải cách tổ chức bộ máy

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Sắp xếp tổ chức bộ máy, ban hành quy chế làm việc của UBND cấp xã	Đúng quy định: 1 Không đúng quy định: 2	1	
2	Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ cho từng cán bộ cấp xã	Đúng quy định: 1 Không đúng quy định: 2	1	
3	Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ cho từng công chức cấp xã	Đúng quy định: 1 Không đúng quy định: 2	1	
4	Thực hiện phân cấp quản lý do UBND cấp huyện ban hành	Đúng quy định: 1 Không đúng quy định: 2	1	

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định			
1.1	Tỷ lệ cán bộ đạt chuẩn	%	100%	
1.2	Tỷ lệ công chức đạt chuẩn	%	100%	
2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức cấp xã	Có: 1 Không: 2	1	
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp huyện tổ chức	%	100%	
4	Đổi mới công tác quản lý cá bộ, công chức			
4.1	Cập nhật đầy đủ thông tin cán bộ, công chức trên hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh	%	100%	
4.2	Đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ	Đúng quy định: 1 Không đúng quy định: 2	1	

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Xây dựng và cập nhật quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công	Có: 1; Không: 2	1	
2	Công khai và minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định	Có: 1; Không: 2	1	
3	Kết quả của việc thực hiện tự chủ về tài chính tại UBND cấp xã	Có tiết kiệm: 1; Không tiết kiệm: 2	1	
4	Tỷ lệ thực hiện giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm	%	0	
5	Tỷ lệ giải quyết các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	%	0	
6	Tỷ lệ tăng giảm thu ngân sách trên địa bàn cấp xã	%	0	

Biểu mẫu 7
Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo	%	100%	
2	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0; Đang làm = 1; Hoàn thành = 2	0	
3	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
3.1	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100%	
4	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung			
4.1	Đã kết nối liên thông với Hệ thống	Đã kết nối: 1; Chưa kết nối: 2	1	
5	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
5.1	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến một phần	%	100%	
5.1.1	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	63	
5.1.2	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	63	
5.1.3	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ nộp	Thủ tục	34	
5.2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình	%	100	
5.2.1	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	69	
5.2.2	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	69	
5.2.3	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ nộp	Thủ tục	14	

5.3	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100%	
5.3.1	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần của địa phương	Thủ tục	124	
5.3.2	Số TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục		
5.4	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến toàn trình và một phần (Chỉ thống kê đối với các TTHC toàn trình và một phần có phát sinh hồ sơ)	%	88,76%	
5.4.1	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	614	
5.4.2	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	534	
5.5	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	64,74	
5.5.1	Tổng số thủ tục có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các hồ sơ có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	485	
5.5.2	Số thủ tục đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	314	